

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ TÂN HỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /KH-UBND

Tân Hội, ngày tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Phòng, chống thiên tai năm 2026 trên địa bàn xã Tân Hội

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2013 được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 60/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống thiên tai và Luật đề điều;

Căn cứ Nghị quyết số 120/NQ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ về phát triển bền vững vùng Đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu;

Căn cứ Nghị quyết 76/NQ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ về công tác phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24 tháng 3 năm 2020 của Ban Bí thư về sự tăng cường lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng chống thiên tai;

Căn cứ Quyết định số 957/QĐ-TTg ngày 06 tháng 7 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phòng, chống sạt lở bờ sông, bờ biển đến năm 2030;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BNNPTNT ngày 07 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về hướng dẫn xây dựng kế hoạch phòng, chống thiên tai các cấp ở địa phương;

Căn cứ Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 09 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng, củng cố và nâng cao năng lực cho Lực lượng xung kích Phòng, chống thiên tai cấp xã;

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đề điều;

Căn cứ Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 08 năm 2021 của Chính phủ về thành lập và quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai; Nghị định số 63/2025/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2021/NĐ-CP;

Căn cứ Luật Phòng Thủ dân sự số 18/2023/QH15 ngày 20 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự.

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Kinh tế tại Tờ trình số /TTr-PKT ngày tháng 7 năm 2026.

Đề chủ động trong công tác phòng, chống thiên tai, ứng phó kịp thời, hiệu quả, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra, Ủy ban nhân dân xã xây dựng Kế hoạch phòng, chống thiên tai (PCTT) năm 2026 trên địa bàn xã Tân Hội, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Xác định những nhiệm vụ chủ yếu trong công tác phòng, chống thiên tai cần tập trung thực hiện trong năm 2026.
- Nâng cao năng lực xử lý tình huống, sự cố; năng lực chỉ huy, điều hành tại chỗ trong công tác phòng, chống thiên tai, nhằm chủ động ứng phó hiệu quả, giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản của Nhà nước và Nhân dân.
- Tăng cường quản lý nhà nước, nâng cao năng lực, tính chủ động của toàn xã hội, sử dụng hiệu quả các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống thiên tai; kết hợp giữa phòng, chống thiên tai với phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng, giảm thiểu rủi ro thiên tai.
- Chủ động trong công tác phòng ngừa, ứng phó kịp thời đối với các loại hình thiên tai để hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra, đặc biệt là về người, tài sản và các công trình trọng yếu; đồng thời khắc phục khẩn trương, có hiệu quả sau thiên tai.
- Quán triệt, tuyên truyền sâu rộng công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn xã nhằm nâng cao hơn nữa nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

2. Yêu cầu:

- Thống nhất quan điểm chỉ đạo: Phòng chống thiên tai là nhiệm vụ quan trọng của cả hệ thống chính trị, là trách nhiệm và nghĩa vụ của toàn dân, toàn xã hội với phương châm nhà nước và người dân cùng làm, gồm ba giai đoạn là phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai.
- Kế hoạch được xây dựng trên cơ sở phù hợp với chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước; các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, xã; chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phòng, chống thiên tai quốc gia đến năm 2026 và điều kiện thực tiễn, nguồn lực của địa phương.
- Quán triệt và thực hiện phương châm “4 tại chỗ” (Lực lượng tại chỗ, chỉ huy tại chỗ, phương tiện tại chỗ và hậu cần tại chỗ) và “3 sẵn sàng” (Sẵn sàng chủ động phòng tránh, sẵn sàng đối phó kịp thời và sẵn sàng khắc phục khẩn trương và có hiệu quả) để phát huy ý thức tự giác, chủ động phòng, chống thiên tai của toàn dân trên địa bàn xã.

II. XÁC ĐỊNH, ĐÁNH GIÁ RỦI RO THIÊN TAI

Trong những năm gần đây, tình trạng hạn hán, nắng nóng, sạt lở đất, mưa

lớn kèm dông, lốc, sét trên địa bàn xảy ra với tần suất cao hơn, diễn biến phức tạp và mức độ thiệt hại ngày càng nghiêm trọng. Trước tình hình đó, hiện trạng các loại hình thiên tai được tổng hợp, đánh giá như sau:

1. Về hạn hán, nắng nóng

Tác động của biến đổi khí hậu và các hiện tượng khí hậu cực đoan như El Nino, La Nina, tình trạng hạn hán, nắng nóng có xu hướng diễn biến phức tạp, xảy ra với tần suất ngày càng cao; tiềm ẩn nguy cơ thiếu nước phục vụ sinh hoạt và sản xuất, ảnh hưởng đến đời sống Nhân dân và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

2. Đối với mưa lớn kèm dông, lốc, sét

- Thường xảy ra trong thời kỳ cuối mùa khô đến giữa mùa mưa. Mưa lớn kèm theo dông, lốc, sét là loại hình thiên tai đặc thù tại vùng Đồng bằng sông Cửu Long, trong đó lốc, sét thường xảy ra trên diện hẹp nhưng nguy hiểm đến tính mạng con người và khó dự báo sớm.

- Lốc gây ra gió giật mạnh làm sập, tốc mái nhà ở, ảnh hưởng đến an toàn công trình xây dựng, vật kiến trúc của Nhà nước và Nhân dân.

- Trong những đợt mưa trái mùa, thời kỳ mưa chuyển mùa và đầu mùa mưa thường xảy ra các hiện tượng sét gây thiệt hại tính mạng của Nhân dân, đặc biệt là người nông dân thường xuyên tham gia các hoạt động sản xuất ngoài trời. Ngoài ra, cũng có thể ảnh hưởng đến công trình công cộng.

- Mưa lớn thường diễn ra trong thời kỳ mùa mưa, trong những năm gần đây thường xuất hiện mưa lớn xảy ra trong thời đoạn ngắn, với lượng mưa lớn trên 100 mm/24 giờ gây ngập úng cục bộ tại một số vùng trũng, thấp, không tiêu thoát nước kịp thời, gây ngập úng diện tích sản xuất nông nghiệp của người dân.

3. Đối với sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy

Có nguy cơ cao xảy ra khi có mưa kéo dài và trong cao điểm mùa lũ, tại các vị trí ở những khu vực ven sông, kênh, rạch,... đặc biệt là các đoạn ven sông Hậu theo kết quả quan trắc và cảnh báo sạt lở đất bờ sông trên địa bàn tỉnh An Giang. Sạt lở đất bờ sông gây hư hỏng công trình cơ sở hạ tầng (đặc biệt là nhà ở), mất đất sản xuất,... . Sạt lở bờ kênh, rạch gây ách tắc giao thông cục bộ, gây mất an toàn đê, ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp và dân sinh.

Nguyên nhân thường do ảnh hưởng của lũ thượng nguồn kết hợp với triều cường và mưa lớn tại chỗ nhiều ngày làm mất ổn định nền đường gây sạt lở. Mặt khác, một số điểm là vị trí xung yếu của các tuyến đê bao, đã có dấu hiệu có nguy cơ sạt lở, nhưng chưa được gia cố kịp thời.

4. Đối với áp thấp nhiệt đới và bão

Trên địa bàn xã Tân Hội thường bị ảnh hưởng gián tiếp bởi các cơn bão, áp thấp nhiệt đới trên Biển Đông gây ra gió mạnh, sóng lớn, mưa to đến rất to, sạt lở đất,... ảnh hưởng đến nhà ở, dân sinh, công trình, hạ tầng và sản xuất nông nghiệp.

5. Đối với lũ, ngập lụt, nước dâng (triều cường)

Lũ, ngập lụt, nước dâng (triều cường) nguy cơ ảnh hưởng đến các khu vực ngoài đê bao, các bãi bồi,... có nguy cơ gây thiệt hại đối với cây trồng ngắn ngày, hoa màu, cây ăn trái non; làm xói lở đất bãi bồi, sạt lở bờ sông, bờ kênh. Ngoài ra, đối với chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản ngoài đê bao, nguy cơ thất thoát con giống, phát sinh dịch bệnh, ô nhiễm nguồn nước là rất lớn.

III. NỘI DUNG, BIỆN PHÁP PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI

1. Nội dung chỉ đạo trọng tâm

- Kiện toàn Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương.
- Rà soát, xây dựng kế hoạch PCTT, phương án ứng phó với các cấp độ rủi ro thiên tai, Ứng phó BĐKH – PCTT và PTDS xã.
- Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 42/CT-TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai; Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ về công tác phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh An Giang.
- Kiểm tra, rà soát các công trình thủy lợi, xác định các trọng điểm xung yếu, để chủ động sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ sử dụng sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi và nguồn kinh phí hỗ trợ địa phương sản xuất lúa theo Nghị định 112/2024/NĐ-CP của Chính phủ đã được phân bổ để sửa chữa, cải tạo, gia cố..
- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao chất lượng thông tin, dự báo, cảnh báo thời tiết, thiên tai, biến đổi khí hậu bảo đảm thông tin chỉ đạo của các cấp chính quyền đến từng ấp, người dân, để người dân sẵn sàng ứng phó trước các tình huống thiên tai bằng nhiều hình thức.
- Rà soát, thống kê số hộ dân sống ở ven sông, kênh rạch và các khu vực xung yếu, khu vực trũng, thấp thường xuyên bị sạt lở, có nguy cơ bị ngập do lũ... có kế hoạch dài hạn về di dời, sơ tán dân đến nơi an toàn khi có thiên tai xảy ra.
- Thường xuyên củng cố, kiện toàn tổ chức các lực lượng tham gia phòng, chống, ứng phó thiên tai, đặc biệt là xây dựng và củng cố Lực lượng xung kích phòng chống thiên tai ở cấp xã theo Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 09/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ; tăng cường vật tư, phương tiện, trang thiết bị cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai và lực lượng làm công tác tìm kiếm cứu nạn các cấp, để kịp thời chỉ đạo, điều hành và thực hiện nhiệm vụ, nhất là trong tình huống cấp bách, chủ động ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai ngay từ giờ đầu.
- Xây dựng kế hoạch thu, chi Quỹ Phòng, chống thiên tai theo quy định.
- Tổ chức trực ban nghiêm túc theo quy định để kịp thời xử lý các tình huống khi xảy ra thiên tai; chuẩn bị lực lượng, phương tiện, trang thiết bị, sẵn sàng ứng cứu theo phương châm 04 tại chỗ.

2. Các biện pháp ứng phó với một số loại hình thiên tai

2.1. Đối với hạn hán, nắng nóng

a) Biện pháp công trình:

- Tổ chức kế hoạch nạo vét các công trình kênh, mương nội đồng dự kiến có khả năng khó khăn về nguồn nước, từ nguồn kinh phí hỗ trợ, sử dụng sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi và các nguồn vốn khác theo quy định.

- Ngoài ra, để ứng phó kịp thời khi hạn gay gắt có thể xảy ra, địa phương sẽ chỉ đạo các Hợp tác xã chuẩn bị phương án bơm tát kịp thời.

- Ủy ban nhân dân xã chủ động phối hợp với đơn vị cấp nước theo dõi chặt chẽ tình hình nguồn nước, công suất và khả năng cung cấp của nhà máy nước; kịp thời trao đổi, xử lý các sự cố phát sinh, bảo đảm duy trì việc cấp nước sinh hoạt ổn định, liên tục cho Nhân dân, nhất là trong cao điểm mùa khô.

- Xây dựng phương án cấp nước sinh hoạt dự phòng; chuẩn bị sẵn sàng phương tiện, bồn chứa, nguồn nước thay thế để kịp thời hỗ trợ Nhân dân khi xảy ra gián đoạn hoặc thiếu nước kéo dài.

b) Biện pháp phi công trình

- Xây dựng kế hoạch sử dụng nguồn nước vụ Đông Xuân 2026-2027 phù hợp với thực trạng nguồn nước. Trong đó, cần lưu ý xác định nguy cơ bị ảnh hưởng của hạn hán, thiếu nước chi tiết đến từng tiểu vùng, khu vực để có giải pháp cụ thể.

- Tuyên truyền hướng dẫn nhân dân sử dụng nước tiết kiệm trong sinh hoạt và sản xuất (áp dụng quy trình 1 phải 5 giảm trong sản xuất lúa), thực hiện nghiêm túc phương án chống hạn ở các địa phương và của các đơn vị cung cấp nước. Ngăn chặn kịp thời và xử lý nghiêm các trường hợp tự ý ngăn chặn, đắp, đào xẻ kênh lấy nước không theo kế hoạch tưới.

- Hướng dẫn nhân dân bố trí cơ cấu sản xuất nông nghiệp, thời vụ gieo trồng phù hợp với khả năng nguồn nước, tránh gieo trồng ở vùng không đảm bảo chủ động về nguồn nước trong cả vụ sản xuất; bố trí vùng sản xuất cho các loại cây trồng hợp lý có cùng khả năng chịu hạn và nhu cầu dùng nước để thuận tiện cho việc điều tiết nước.

- Chỉ đạo thực hiện tốt công tác thú y, phòng chống dịch bệnh; tập trung hình thức chăn nuôi theo hướng chăn nuôi trang trại, gia trại quy mô vừa và lớn nhằm tăng năng suất và hạn chế dịch bệnh. Có biện pháp che chắn nắng cho đàn vật nuôi, dự trữ rơm, rạ và các loại thức ăn thay thế cỏ, đảm bảo nguồn nước uống tránh để vật nuôi mất sức do thiếu nước.

- Tăng cường công tác quản lý, điều tiết nguồn nước kịp thời theo kế hoạch. Việc phân phối nước phải có sự phối hợp đồng bộ giữa đơn vị quản lý khai thác công trình (Phòng Kinh tế, Hợp tác xã, các Ấp...) với các hộ dùng nước (tổ chức, hộ gia đình...), bám sát lịch thời vụ gieo trồng, nhu cầu dùng nước của cây trồng.

2.2. Đối với mưa lớn kèm dông, lốc, sét,

a) Biện pháp công trình:

- Rà soát các công trình, nhà ở có nguy cơ ảnh hưởng của dông lốc; tổ chức hỗ trợ nhân dân tổ chức chằng, chống nhà cửa, công trình nhà kho, xưởng sản xuất; đề hạn chế thiệt hại do dông lốc gây ra.

- Đầu tư thí điểm các điểm, trạm cảnh báo sét để chủ động phòng tránh.

- Kiểm tra, chỉ đạo các đơn vị khai thác công trình thủy lợi, các tổ chức thủy lợi cơ sở (tổ hợp tác, hợp tác xã) ở các tiểu vùng, tổ chức vận hành các công trình công cộng, trạm bơm kịp thời bơm tiêu chống úng bảo vệ sản xuất chủ động sẵn sàng các trạm bơm tiêu chống úng ở các vùng chuẩn bị sẵn phương tiện, vật tư và nhiên liệu để chủ động bơm tiêu chống úng khi có mưa, hạn chế thấp nhất thiệt hại do ngập úng đến diện tích sản xuất nông nghiệp.

b) Biện pháp phi công trình:

- Theo dõi chặt chẽ các bản tin dự báo, cảnh báo thiên tai, thông tin kịp thời, đầy đủ đến các cấp chính quyền, người dân biết để chủ động phòng tránh, ứng phó, thực hiện chằng chống nhà cửa, kho tàng giảm thiểu thiệt hại.

- Triển khai thực hiện tốt phương châm “bốn tại chỗ”, rà soát địa bàn, khu vực, vận động người dân chặt tỉa cây xanh không đảm bảo, có nguy cơ gãy đổ gây nguy hiểm cho người và phương tiện lưu thông; hướng dẫn triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn đối với sản xuất, nuôi trồng thủy sản; tập hợp lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai sẵn sàng hỗ trợ người dân khi có thiệt hại xảy ra.

2.3. Đối với sạt lở, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy

a) Biện pháp công trình

Thực hiện rà soát thực trạng các điểm sạt lở, xác định nguyên nhân, đề xuất giải pháp xử lý sạt lở bờ sông, rạch trước mắt, lâu dài trên địa bàn xã. Trong đó, đề xuất các danh mục công trình đầu tư xử lý, khắc phục sạt lở bờ sông, rạch; trong đó ưu tiên xử lý các điểm sạt lở ảnh hưởng đến giao thông của các tuyến trục chính, kết nối vùng sản xuất,... Đồng thời tổng hợp nhu cầu di dời bố trí dân, các cụm tuyến dân cư tái định cư cho hộ ảnh hưởng sạt lở,... theo lộ trình thực hiện đầu tư trong giai đoạn 2026-2030 và những năm tiếp theo để báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường.

b) Biện pháp phi công trình

- Tiếp tục rà soát thực hiện cấm biển cảnh báo tại các khu vực cảnh báo sạt lở để tuyên truyền cho người dân biết, theo dõi chủ động phòng, tránh. Tuyên truyền vận động nhân dân chặt tỉa gọn cành, nhánh cây cao, to tại khu vực đã và đang xảy ra sạt lở để giảm nguy cơ sạt lở phát sinh khi xảy ra mưa, kèm theo dông lốc, đặc biệt là trong khi lũ lên.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác phổ biến pháp luật về thủy lợi, phòng, chống thiên tai và đê điều; Nghị định số 03/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ về việc quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống

thiên tai, thủy lợi, đề điều trên hệ thống thông tin của địa phương để đơn vị quản lý, xã, phường, người dân biết.

- Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý các vi phạm các hoạt động khai thác cát sỏi, phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi, phòng, chống thiên tai và đề điều, đặc biệt là các hành vi vi phạm như: tự ý đào đất lòng kênh, lấy đất mặt đề để đắp nền nhà, đắp sân của các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân; xây dựng nhà ở, kho tàng, bến bãi vi phạm hành lang bảo vệ bờ sông, kênh, rạch, lấn chiếm phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi, phòng chống thiên tai và đề điều, dẫn đến gia tăng nguy cơ sạt lở...; Tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm trật tự xây dựng nhà ở ven sông, kênh, rạch.

- Phân công lực lượng thường xuyên kiểm tra khu vực sạt lở, để kịp thời phát hiện và chủ động ứng phó.

- Thực hiện trồng cây xanh bảo vệ mái kênh, cơ đê, mái đê tại những nơi có điều kiện phù hợp, các loại cây như: tre, tràm, bạch đàn,... Thông qua các nguồn cây giống từ cây phân tán của ngành kiểm lâm, từ Nhân dân và nguồn khác, tập trung huy động các nguồn lực xã hội tham gia.

2.4. Đối với bão, áp thấp nhiệt đới (ATNĐ)

a) Biện pháp công trình

- Rà soát các khu vực, nhà tránh trú bão cộng đồng an toàn hoặc các công trình, trụ sở kết hợp sơ tán dân (trong trường hợp cần thiết).

- Thường xuyên tuần tra, kiểm tra các hệ thống đê bao, bờ bao, cống, bông để kịp thời gia cố, khắc phục các tuyến đê xung yếu có nguy cơ xảy ra tràn, vỡ, sạt lở và chủ động xử lý khi xảy ra sự cố công trình theo phương châm “bốn tại chỗ” nhằm đảm bảo an toàn sản xuất và tài sản Nhân dân.

- Các tổ hợp tác, hợp tác xã, đơn vị quản lý khai thác công trình thủy lợi, tổ chức vận hành các công trình cống bông, trạm bơm kịp thời bơm tiêu chống úng bảo vệ sản xuất.

- Tổ chức kiểm tra các công trình đang xây dựng, các chủ đầu tư chịu trách nhiệm chỉ đạo đơn vị thi công thực hiện ngay các biện pháp đảm bảo an toàn ứng phó bão, ATNĐ.

b) Biện pháp phi công trình

- Chủ động công tác chỉ huy, huy động lực lượng, phương tiện, vật tư, lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai cấp xã theo phương châm bốn tại chỗ để ứng phó, khắc phục ngay những ảnh hưởng của bão, ATNĐ đến đời sống nhân dân và cơ sở hạ tầng trên địa bàn quản lý.

- Kịp thời tăng cường công thông tin về diễn biến bão, ATNĐ chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các cơ quan chức năng ở trung ương và địa phương để chủ động thực hiện các biện pháp ứng phó.

- Tổ chức kiểm tra, xác định các vị trí xung yếu các công trình xây dựng, giao thông, hạ tầng kỹ thuật, thủy lợi, đề điều,... để xác định phương án ứng phó tương ứng với từng công trình.

- Xây dựng ngay kế hoạch/kịch bản ứng phó với các tình huống của bão,

ATNĐ để chủ động trong công tác ứng phó với bão, ATNĐ trên cơ sở chỉ đạo của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh. Theo dõi diễn biến của bão, ATNĐ các ảnh hưởng của bão, ATNĐ để chủ động trong công tác phòng ngừa, ứng phó.

- Tổ chức, cá nhân, hộ gia đình chủ động tổ chức di dời tài sản, vật tư, phương tiện đến nơi an toàn theo hướng dẫn của chính quyền địa phương.

2.5. Đối với lũ, ngập lụt, nước dâng (triều cường)

a) Biện pháp công trình

- Rà soát, kiểm tra hệ thống đê bao, bờ bao, khoanh vùng cụ thể các khu vực có khả năng bị ảnh hưởng của lũ nội đồng và triều cường; đồng thời, đánh giá khả năng chống lũ của từng tuyến đê bao, bờ bao; mức đảm bảo an toàn tương ứng với mực nước lũ.

- Tổ chức kiểm tra, kịp thời phát hiện, xử lý ngay từ đầu những hư hỏng của hệ thống đê bao, bờ bao, cống dưới đê, nhất là các tuyến đê bao vùng thượng nguồn; đồng thời, tăng cường gia cố, tôn cao các đoạn đê bao, bờ bao thấp, yếu có nguy cơ xảy ra tràn, vỡ, sạt lở trong mùa mưa, lũ, triều cường nhằm đảm bảo an toàn sản xuất và tài sản Nhân dân.

+ Thông báo, tuyên truyền các hộ dân sản xuất trong vùng, các đơn vị khai thác công trình thủy lợi ở các tiểu vùng chủ động tuần tra, kiểm tra, kịp thời gia cố bờ bao trũng thấp, sửa chữa kịp thời các cống nhằm bảo vệ an toàn; chuẩn bị sẵn phương tiện, vật tư và nhiên liệu để chủ động bơm tiêu chống úng khi lũ kết hợp với mưa kéo dài gây ngập úng. Tổ chức thu hoạch sớm các diện tích lúa vùng có khả năng chịu ảnh hưởng của lũ, triều cường để tránh bị thiệt hại.

+ Đẩy nhanh tiến độ triển khai nạo vét kênh mương kết hợp gia cố, đắp mới đê bao, bờ bao; duy tu, sửa chữa công trình thủy lợi phòng, chống ngập lũ nội đồng theo kế hoạch đã được phê duyệt trong năm 2025 từ nguồn vốn Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ, nguồn kinh phí sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi.

b) Biện pháp phi công trình

- Tăng cường công tác tuyên truyền, truyền thông nhằm nâng cao năng lực và nhận thức của người dân, các hợp tác xã, tổ hợp tác về công tác phòng, chống lũ, triều cường để phục vụ sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản.

- Thường xuyên kiểm tra những khu vực bờ sông, kênh, rạch đang có diễn biến sạt lở, có nguy cơ cao xảy ra sạt lở và các khu vực xây dựng nhà ở, công trình lấn chiếm lòng sông dẫn để tổ chức cấm biển cảnh báo và di dời dân đến nơi an toàn, sẵn sàng hỗ trợ người dân ứng phó hiệu quả, đảm bảo an toàn về người, tài sản, hạn chế thiệt hại do lũ gây ra.

- Theo dõi chặt chẽ thông tin dự báo lũ do các cơ quan chuyên môn thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực để chủ động trong sản xuất.

- Thông báo, vận động các hộ dân sản xuất trong các tiểu vùng chủ động tuần tra, kiểm tra, gia cố, sửa chữa, bảo vệ an toàn các cống bơm nước cá nhân; chuẩn bị sẵn phương tiện, vật tư và nhiên liệu để chủ động bơm tiêu chống úng

khi lũ kết hợp với mưa kéo dài gây ngập úng.

- Đối với các ô bao trong vùng lũ đã thu hoạch dứt điểm, UBND xã vận động Nhân dân chủ động cho lũ vào đồng theo từng ô khép kín để giảm áp lực lũ, vệ sinh đồng ruộng lấy phù sa, phục vụ sản xuất cho những vụ tiếp theo.

- Ngoài sản xuất lúa vụ Hè Thu, Thu Đông 2026, các địa phương cần lưu ý chủ động đối phó lũ đối với các diện tích nuôi trồng thủy sản, hoa màu và vườn cây ăn trái có đê bao thấp, yếu, có nguy cơ xảy ra tràn, sạt lở gây thiệt hại; tính toán thời điểm thu hoạch hợp lý và không tiếp tục thả nuôi trong thời điểm lũ, triều cường dâng cao.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế

- Là cơ quan đầu mối theo dõi, nắm chắc tình hình, diễn biến thời tiết và các loại hình thiên tai xảy ra trên địa bàn xã; tham mưu UBND xã chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác phòng, chống thiên tai; hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ hoặc đột xuất tổng hợp, tham mưu UBND xã báo cáo UBND tỉnh và Sở Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

- Tổ chức kiểm tra, xây dựng kế hoạch thực hiện các công trình thủy lợi phục vụ công tác phòng chống thiên tai trên địa bàn.

- Bố trí hoặc tham mưu UBND xã trưng dụng công chức, tổ chức trực ban 24/24 giờ (khi cần thiết) để theo dõi, nắm chắc mọi tình hình, diễn biến của thời tiết; triển khai các biện pháp ứng phó với thiên tai, sự cố bất thường; tham mưu cho UBND xã chỉ đạo, huy động các lực lượng hỗ trợ ứng cứu kịp thời.

- Phối hợp tổ chức triển khai tuyên truyền, phổ biến và yêu cầu các tổ chức, người dân thực hiện các biện pháp phòng, chống thiên tai theo hướng dẫn của ngành chuyên môn cấp trên.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và các ấp trên địa bàn xã lập hồ sơ đề nghị hỗ trợ thiệt hại do thiên tai (nếu có) đối với các hộ dân bị ảnh hưởng theo quy định của pháp luật; đồng thời tham mưu UBND xã tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự tỉnh và Sở Nông nghiệp và Môi trường sau mỗi đợt thiên tai.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra, hướng dẫn việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp với điều kiện thực tế nhằm chủ động thích ứng, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai; lồng ghép nội dung xây dựng cộng đồng an toàn trước thiên tai với chương trình xây dựng nông thôn mới theo hướng bền vững.

- Căn cứ diễn biến thời tiết, tình hình hạn hán, thiếu nước và kế hoạch sản xuất nông nghiệp, chủ động triển khai các hoạt động hướng dẫn kỹ thuật cho Nhân dân trong sản xuất nông nghiệp và phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi trong điều kiện khô hạn; phối hợp tổ chức tập huấn, hướng dẫn áp dụng các biện pháp canh tác tiết kiệm nước, sử dụng giống cây trồng phù hợp, các biện pháp phòng trừ sâu bệnh, bảo vệ thực vật an toàn, hiệu quả.

- Tổ chức rà soát, kiểm tra, đề xuất kinh phí để kịp thời khắc phục, sửa

chữa các hư hỏng, sự cố công trình; bảo đảm an toàn đê bao, cống dưới đê và các công trình liên quan trong mùa mưa lũ.

- Tham mưu tổ chức thực hiện tốt các chính sách của Trung ương, tỉnh về hỗ trợ đối với các gia đình có người chết, bị thương, nhà cửa bị đổ sập,... do thiên tai gây ra và giải quyết các chính sách, chế độ trợ giúp đột xuất cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi thiên tai theo quy định.

- Thực hiện một số nhiệm vụ khác theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Trước các đợt thiên tai phối hợp với các trường học trên địa bàn xã rà soát cơ sở vật chất phòng học, các phòng chức năng, đặc biệt là những phòng học đã xuống cấp, những vị trí có nguy cơ mất an toàn (*tường nhà, tấm lợp bằng tôn, proximăng, trần nhà, cửa kính, ...*); không để tình trạng sử dụng phòng học, phòng làm việc không đảm bảo an toàn; đồng thời chỉ đạo các trường tiến hành kiểm tra, chặt hạ, tỉa cành, mé nhánh các cây xanh có nguy cơ ngã đổ trong trường học gây nguy hiểm đến tính mạng con người, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh, giáo viên.

- Thực hiện một số nội dung khác theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Ban Chỉ huy Quân sự xã

- Trực tiếp thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ; chủ động xây dựng và triển khai các phương án, kế hoạch tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai; sẵn sàng lực lượng, phương tiện để ứng phó kịp thời khi xảy ra thiên tai; phối hợp đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn.

- Trong mùa mưa, thường xuyên chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và các ấp tổ chức rà soát, đánh giá các khu vực, vị trí có nguy cơ cao xảy ra sạt lở đất bờ sông trên địa bàn xã; kịp thời tham mưu UBND xã triển khai các biện pháp phòng ngừa, cảnh báo, sơ tán Nhân dân và khắc phục hậu quả khi cần thiết.

- Bảo đảm cơ sở vật chất, trang bị, phương tiện cho lực lượng thường trực tham gia thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự theo quy định.

- Xây dựng phương án cứu hộ, cứu nạn, huy động các lực lượng nhằm chủ động kịp thời hỗ trợ, ứng cứu các trường hợp thiên tai, dịch họa xảy ra trên địa bàn xã.

- Thực hiện một số nhiệm vụ khác theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

4. Công an xã

Trực tiếp chỉ đạo công tác đảm bảo an ninh, trật tự xã hội, đặc biệt. Đồng thời, huy động và điều động lực lượng kết hợp thực hiện công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ. Xây dựng phương án ứng phó với các tình huống thiên tai có thể xảy ra như sạt lở đất bờ sông, di dời dân về vùng an toàn đảm bảo an ninh, phân luồng, phân tuyến xử lý ùn tắc giao thông phục vụ kịp thời công tác cứu hộ, cứu nạn khi có tình huống bất thường do thiên tai xảy ra trên địa bàn xã.

- Thực hiện một số nhiệm vụ khác theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các Ban, ngành đoàn thể xã

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân nâng cao nhận thức, ý thức chủ động phòng ngừa, ứng phó thiên tai, tìm kiếm cứu nạn.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức nhằm nâng cao nhận thức cộng đồng về quản lý rủi ro thiên tai; chú trọng phát huy vai trò lực lượng tại cơ sở, cộng đồng dân cư, thực hiện hiệu quả phương châm “4 tại chỗ”.

- Phối hợp tham gia giám sát, hỗ trợ Nhân dân trong công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai; kịp thời nắm bắt, phản ánh tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân, góp phần ổn định đời sống sau thiên tai.

6. Trạm Y tế xã

- Chuẩn bị thuốc và dụng cụ y tế, phòng ngừa dịch bệnh. Xây dựng phương án của ngành để tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai xảy ra.

- Thực hiện một số nội dung khác theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

7. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã

- Thực hiện chế độ phát tin cảnh báo, thông báo, truyền tin khi thiên tai xảy ra; Phối hợp với các cơ quan chuyên môn tuyên truyền, phổ biến hướng dẫn kỹ năng ứng phó mưa lớn, lốc, sét, lũ quét, sạt lở đất cho người dân biết để chủ động phòng tránh, giảm thiểu thiệt hại.

- Thực hiện một số nội dung khác theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

8. Các trường học trên địa bàn xã

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục kỹ năng ứng phó thiên tai cho học sinh thông qua việc lồng ghép trong việc giảng dạy.

- Rà soát, gia cố cơ sở vật chất, hệ thống điện, cây xanh, mái che, nhà xe,... trước mùa mưa bão; chuẩn bị đầy đủ vật tư, phương tiện cần thiết để sẵn sàng ứng phó khi có tình huống xảy ra.

- Thực hiện một số nội dung khác theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

9. Đề nghị Điện lực Tân Hiệp

Kiểm tra thường xuyên các trụ điện và hành lang an toàn mạng lưới điện, nhất là đối với các tuyến vùng sâu, đảm bảo an toàn và cung cấp điện xuyên suốt, nhất là các trạm bơm tiêu chống úng. Trạm cấp nước trên địa bàn xã phải duy trì hoạt động liên tục phục vụ Nhân dân trước, trong và sau lũ để hạn chế dịch bệnh do lũ gây ra.

10. Các ấp trên địa bàn xã

- Kịp thời thông tin, tuyên truyền đến Nhân dân khi có các cảnh báo về những loại hình thiên tai có thể xảy ra trên địa bàn, nhằm giúp người dân nắm bắt tình hình và chủ động triển khai các biện pháp phòng tránh.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc rà soát, thống kê các diện tích cây trồng bị thiệt hại do thiên tai gây ra để tổ chức kiểm đếm, đánh giá thiệt hại theo quy định và thực hiện hỗ trợ cho người dân bị ảnh hưởng bởi thiên tai theo quy định.

V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Báo cáo định kỳ:

- Báo cáo sơ kết công tác phòng, chống thiên tai 06 tháng đầu năm và 09 tháng đầu năm 2026 (thực hiện trước ngày 25 tháng 9 năm 2026).

- Báo cáo tổng kết công tác phòng, chống thiên tai năm 2026 (thực hiện trước ngày 15 tháng 12 năm 2026).

2. Báo cáo đột xuất: đối với tình hình khẩn cấp có thiên tai xảy ra, phải báo cáo ngay cho Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã để có biện pháp ứng phó, xử lý kịp thời.

Trên đây là nội dung Kế hoạch Phòng, chống thiên tai năm 2026 trên địa bàn xã Tân Hội. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc phát sinh cần sửa đổi, bổ sung đề nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan và các ấp trên địa bàn xã chủ động gửi ý kiến về Phòng Kinh tế để tổng hợp, tham mưu, báo cáo UBND xã xem xét, giải quyết kịp thời./

Nơi nhận:

- TT.ĐU, TT.HĐND xã (để b/c);
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch xã;
- Ban chỉ huy PTDS xã;
- VP. Đảng ủy;
- VP. HĐND và UBND xã;
- Các Ban, ngành, đoàn thể xã;
- Phòng Kinh tế;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hoài Vũ